

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 515 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ được sửa đổi, bổ sung trong chứng khoán thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

VĂN PHÒNG UBND THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM		
<b>ĐẾN</b>	Số: 2646	Ngày: 23/03/2026
Chuyển: .....		
Số và ký hiệu HS: .....		
ĐƠN VỊ	CHỦ TRƯỞNG	THAM QUẢN
CT L.N.Châu	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
Đ.T.Trung	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
PCT TT L.A.Quân	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
PCT V.T.Phụng	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
PCT L.T.Kiên	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
PCT N.M.Hùng	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
PCT T.V.Quân	X	Chánh Văn phòng Bộ
PCT H.M.Cường	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
CVP H.V.Thực	X	Chánh Văn phòng Bộ
PCVP N.H.Long	X	Chánh Văn phòng Bộ
PCVP T.V.Thiên	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
PCVP N.T.Hùng	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
PCVP P.A.Tuấn	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
PCVP P.H.Hoàng	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
PCVP T.N.Hưng	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
P. NV&KT,GS	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
P. NC	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
P. NN&MT	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
P. TC	X	Chánh Văn phòng Bộ
P. TH	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
P. VX	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
P. XD&CT	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
Ban TCDTP	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
P. HC-QT	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
TTPVHCCTP	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
TTHN&NKTP	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ
Cổng TTĐTTP	Chánh Văn phòng Bộ	Chánh Văn phòng Bộ

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 16/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 122/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 138/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán

Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này mười ba (13) chế độ báo cáo định kỳ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực chứng khoán thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ chế độ báo cáo STT 13, 14, 15, 16, 17, 25, 26, 41, 42, 43, 44 mục A phần V Phụ lục I, chế độ báo cáo STT 13, 14, 15, 16, 17, 25, 26, 41, 42, 43, 44 mục A phần V Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2610/QĐ-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố Danh mục chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công Dịch vụ công Quốc gia;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính (để đăng tải công khai);
- Lưu: VT, UBCK (06b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Nguyễn Đức Chi**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**TRONG LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG**  
**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số 515/QĐ-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2026 của  
Bộ Tài chính)

**Phần I:**  
**DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ**

STT	Tên chế độ báo cáo	Văn bản quy định chế độ báo cáo
<b>BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN GỬI CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC</b>		
1	Báo cáo dữ liệu giao dịch chứng khoán	Thông tư số 138/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.
2	Báo cáo thông tin liên quan đến giám sát giao dịch	- Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán; - Thông tư số 138/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.
3	Báo cáo giám sát giao	- Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng

STT	Tên chế độ báo cáo	Văn bản quy định chế độ báo cáo
	dịch	<p>11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán;</p> <p>- Thông tư số 138/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.</p>
4	Báo cáo giám sát tuân thủ	<p>- Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 138/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.</p>
5	Báo cáo về hoạt động phòng ngừa rủi ro và số lượng chứng quyền đã	Thông tư số 122/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chứng quyền có bảo đảm

STT	Tên chế độ báo cáo	Văn bản quy định chế độ báo cáo
	chào bán trong ngày	
6	Báo cáo tháng về hoạt động chứng quyền có bảo đảm	Thông tư số 122/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chứng quyền có bảo đảm
7	Báo cáo giám sát về tài sản đảm bảo thanh toán của tổ chức phát hành	Thông tư số 122/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chứng quyền có bảo đảm
8	Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng của quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng	- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; - Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
9	Báo cáo về hoạt động đầu tư của quỹ, công ty đầu tư chứng khoán	- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; - Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
10	Báo cáo về tổng kết hoạt động quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán	- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; - Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
11	Báo cáo tài chính của các quỹ, các công ty đầu tư chứng khoán	- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; - Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm

STT	Tên chế độ báo cáo	Văn bản quy định chế độ báo cáo
		2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
12	Báo cáo giám sát về hoạt động quản lý tài sản của quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng	- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; - Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán
13	Báo cáo về tình hình hoạt động của đại lý phân phối	- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; - Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

## Phần II CHI TIẾT NỘI DUNG CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ

### 1. Báo cáo dữ liệu giao dịch chứng khoán

- 1.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Sở Giao dịch chứng khoán  
1.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

1.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng ngày

1.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Thông tư số 138/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.

### 2. Báo cáo thông tin liên quan đến giám sát giao dịch

2.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con

2.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

2.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng ngày

2.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo:

- Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán;

- Thông tư số 138/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.

### **3. Báo cáo giám sát giao dịch**

3.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Sở Giao dịch chứng khoán và công ty con; Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.

3.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

3.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng năm/Hằng tháng/Hằng tuần

3.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo:

- Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán;

- Thông tư số 138/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.

### **4. Báo cáo giám sát tuân thủ**

4.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Sở Giao dịch chứng khoán và công ty con; Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.

4.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

4.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng năm/Hằng tháng

4.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo:

- Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

- Thông tư số 138/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 95/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán và Thông tư số 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác giám sát tuân thủ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.

### **5. Báo cáo về hoạt động phòng ngừa rủi ro và số lượng chứng quyền đã chào bán trong ngày**

5.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm

5.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước); Sở Giao dịch chứng khoán

5.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng ngày

5.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Thông tư số 122/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chứng quyền có bảo đảm

### **6. Báo cáo tháng về hoạt động chứng quyền có bảo đảm**

6.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm

6.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước); Sở Giao dịch chứng khoán

6.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng tháng

6.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Thông tư số 122/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chứng quyền có bảo đảm

### **7. Báo cáo giám sát về tài sản đảm bảo thanh toán của tổ chức phát hành**

7.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Ngân hàng lưu ký

7.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

7.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng tháng

7.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo: Thông tư số 122/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chứng quyền có bảo đảm

**8. Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng của quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng**

8.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Công ty quản lý quỹ

8.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

8.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng tuần

8.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo:

- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

**9. Báo cáo về hoạt động đầu tư của quỹ, công ty đầu tư chứng khoán**

9.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Công ty quản lý quỹ; Công ty đầu tư chứng khoán riêng lẻ tự quản lý vốn

9.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

9.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng tháng/Hằng quý/Hằng năm

9.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo:

- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

**10. Báo cáo về tổng kết hoạt động quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán**

10.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Công ty quản lý quỹ

10.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

10.3. Tần suất thực hiện báo cáo: 6 tháng/hằng năm

10.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo:

- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

## **11. Báo cáo tài chính của các quỹ, các công ty đầu tư chứng khoán**

11.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Công ty quản lý quỹ; Công ty đầu tư chứng khoán riêng lẻ tự quản lý vốn

11.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

11.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng quý/6 tháng/hằng năm

11.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo:

- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;

- Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

## **12. Báo cáo giám sát về hoạt động quản lý tài sản của quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng**

12.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Ngân hàng giám sát

12.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

12.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng tháng/Hằng quý/Hằng năm

12.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo:

- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;

- Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán

## **13. Báo cáo về tình hình hoạt động của đại lý phân phối**

13.1. Đối tượng thực hiện báo cáo: Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ

13.2. Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

13.3. Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng quý/Hằng năm

13.4. Văn bản quy định chế độ báo cáo:

- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;

- Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán